

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC25A | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 11/07/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
1	2630210070	BÙI THỊ HÀ	ĐD25A2	7	401A	08h00	
2	2630210179	BÙI THỊ QUYÊN	ĐD25A2	8	401A	08h00	
3	2630210235	BÙI THỊ THANH TÂM	ĐD25A1	2	401A	08h00	
4	2630210260	CHU HOÀI ÁNH	ĐD25A2	8	401A	08h00	
5	2630210006	ĐẶNG LAN ANH	ĐD25A1	4	401A	08h00	
6	2630210137	ĐỖ THỊ LƯƠNG	ĐD25A1	1	401A	08h00	
7	2630210189	ĐỖ THỊ NGỌC THUY	ĐD25A1	1	401A	08h00	
8	2630210151	ĐỖ THÚY NGÀ	ĐD25A2	7	401A	08h00	
9	2630210118	HOÀNG KHÁNH LINH	ĐD25A2	5	401A	08h00	
10	2630210246	HOÀNG QUỲNH VÂN	ĐD25A2	5	401A	08h00	
11	2630210063	HOÀNG THANH HUYỀN	ĐD25A2	6	401A	08h00	
12	2630210162	HOÀNG THỊ ÁNH NGỌC	ĐD25A1	1	401A	08h00	
13	2630210153	HOÀNG THỊ NGUYỄN	ĐD25A2	6	401A	08h00	
14	2630210230	HOÀNG THỊ PHƯƠNG TRÀ	ĐD25A2	5	401A	08h00	
15	2630210234	LÊ THỊ TÂM	ĐD25A1	4	401A	08h00	
16	2630210046	MAI THU HIỀN	ĐD25A1	2	401A	08h00	
17	2630210142	NGÔ THỊ NGỌC MAI	ĐD25A1	4	401A	08h00	
18	2630210158	NGUYỄN BÍCH NGỌC	ĐD25A2	8	401A	08h00	
19	2630210117	NGUYỄN KHÁNH LINH	ĐD25A1	4	401A	08h00	
20	2630210198	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	ĐD25A1	2	401A	08h00	
21	2630210156	NGUYỄN THẢO NGÂN	ĐD25A2	7	401A	08h00	
22	2630210245	NGUYỄN THẢO VÂN	ĐD25A2	8	401A	08h00	
23	2630210095	NGUYỄN THỊ HẰNG	ĐD25A2	7	401A	08h00	
24	2630210057	NGUYỄN THỊ HOÀI	ĐD25A1	3	401A	08h00	
25	2630210100	NGUYỄN THỊ HỒNG	ĐD25A2	6	401A	08h00	
26	2630210165	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	ĐD25A1	2	401A	08h00	
27	2630210221	NGUYỄN THỊ HỒNG TRANG	ĐD25A1	2	401A	08h00	
28	2630210139	NGUYỄN THỊ MAI	ĐD25A1	1	401A	08h00	
29	2630210176	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ĐD25A2	6	401A	08h00	
30	2630210186	NGUYỄN THỊ THANH	ĐD25A2	7	401A	08h00	
31	2630210062	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	ĐD25A1	3	401A	08h00	
32	2630210082	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	ĐD25A1	2	401A	08h00	
33	2630210143	NGUYỄN THỊ TRÀ MI	ĐD25A2	8	401A	08h00	
34	2630210240	NGUYỄN THỊ TỰ	ĐD25A1	1	401A	08h00	
35	2630210105	NGUYỄN VĂN KHƯƠNG	ĐD25A1	3	401A	08h00	
36	2630210199	NGUYỄN VĂN THỰ	ĐD25A1	1	401A	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC25A | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 11/07/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
37	2630210048	PHẠM THỊ HIỀN	ĐD25A1	1	401A	08h00	
38	2630210073	PHẠM THU HÀ	ĐD25A2	8	401A	08h00	
39	2630210149	PHẠM THUỶ NGÀ	ĐD25A2	5	401A	08h00	
40	2630210054	TRẦN TẤT HIỆP	ĐD25A1	1	401A	08h00	
41	2630210122	TRẦN THỊ DIỆU LINH	ĐD25A2	6	401A	08h00	
42	2630210084	TRẦN THỊ HƯƠNG	ĐD25A1	2	401A	08h00	
43	2630210098	TRẦN THÚY HẰNG	ĐD25A1	4	401A	08h00	
44	2630210005	VŨ BẢO ANH	ĐD25A1	1	401A	08h00	
45	2630210259	VŨ THỊ NGỌC ÁNH	ĐD25A1	3	401A	08h00	
46	2630210081	VŨ THỊ THANH HƯƠNG	ĐD25A1	1	401A	08h00	
47	2630210039	VŨ THÙY DƯƠNG	ĐD25A1	3	401A	08h00	
48	2630210055	VƯƠNG ĐÌNH HIỆP	ĐD25A2	6	401A	08h00	
49	2630210140	BÙI HOA MAI	ĐD25A2	8	402A	08h00	
50	2630210209	ĐẶNG PHƯƠNG THẢO	ĐD25A2	8	402A	08h00	
51	2630210112	ĐÀO THỊ LAN	ĐD25A2	8	402A	08h00	
52	2630210160	ĐỖ BÍCH NGỌC	ĐD25A1	2	402A	08h00	
53	2630210229	ĐỖ MINH TRANG	ĐD25A1	1	402A	08h00	
54	2630210003	ĐỖ THỊ LAN ANH	ĐD25A2	7	402A	08h00	
55	2630210058	ĐỖ THỊ THU HUYỀN	ĐD25A1	4	402A	08h00	
56	2630210109	HÀ THỊ NGỌC LAN	ĐD25A1	3	402A	08h00	
57	2630210040	HOÀNG THỊ GIANG	ĐD25A2	5	402A	08h00	
58	2630210126	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LINH	ĐD25A1	4	402A	08h00	
59	2630210019	LẠI THỊ PHƯƠNG ANH	ĐD25A2	6	402A	08h00	
60	2630210141	LÊ THỊ MAI	ĐD25A1	1	402A	08h00	
61	2630210085	LÊ THU HƯƠNG	ĐD25A1	2	402A	08h00	
62	2630210024	LÒ VĂN CHANG	ĐD25A2	6	402A	08h00	
63	2630210225	LÝ THỊ HUYỀN TRANG	ĐD25A2	6	402A	08h00	
64	2630210004	NGÔ THỊ LAN ANH	ĐD25A1	4	402A	08h00	
65	2630210182	NGUYỄN THỊ DIỄM QUỲNH	ĐD25A1	2	402A	08h00	
66	2630210172	NGUYỄN THỊ HÀ PHƯƠNG	ĐD25A1	4	402A	08h00	
67	2630210087	NGUYỄN THỊ HẠNH	ĐD25A2	5	402A	08h00	
68	2630210123	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	ĐD25A1	2	402A	08h00	
69	2630210166	NGUYỄN THỊ NHUNG	ĐD25A1	2	402A	08h00	
70	2630210231	NGUYỄN THỊ THU TRÀ	ĐD25A1	2	402A	08h00	
71	2630210129	NGUYỄN THỊ THỰC LIÊN	ĐD25A2	7	402A	08h00	
72	2630210102	NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG	ĐD25A1	4	402A	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC25A | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 11/07/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
73	2630210228	NGUYỄN THU TRANG	ĐD25A2	5	402A	08h00	
74	2630210208	PHẠM THỊ BÍCH THẢO	ĐD25A2	7	402A	08h00	
75	2630210194	PHAN THỊ THÌN	ĐD25A2	6	402A	08h00	
76	2630210020	TRẦN THỊ HOÀNG ANH	ĐD25A2	6	402A	08h00	
77	2630210233	TRẦN THỊ THANH TUYỀN	ĐD25A2	6	402A	08h00	
78	2630210075	TRƯƠNG THU HÀ	ĐD25A1	3	402A	08h00	
79	2630210086	CẦN THỊ THÚY HƯỜNG	ĐD25A1	2	402B	08h00	
80	2630210065	ĐINH THỊ HUỆ	ĐD25A1	2	402B	08h00	
81	2630210068	ĐỖ KIM HUỆ	ĐD25A2	7	402B	08h00	
82	2630210171	ĐOÀN THỊ PHÁN	ĐD25A2	8	402B	08h00	
83	2630210050	LÊ THỊ THU HIỀN	ĐD25A2	7	402B	08h00	
84	2630210226	NGUYỄN MAI TRANG	ĐD25A2	6	402B	08h00	
85	2630210211	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	ĐD25A2	7	402B	08h00	
86	2630210256	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	ĐD25A2	5	402B	08h00	
87	2630210043	NGUYỄN THỊ HIỀN	ĐD25A1	3	402B	08h00	
88	2630210175	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	ĐD25A1	3	402B	08h00	
89	2630210159	NGUYỄN THỊ NGỌC	ĐD25A2	8	402B	08h00	
90	2630210127	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	ĐD25A2	8	402B	08h00	
91	2630210080	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	ĐD25A2	8	402B	08h00	
92	2630210190	NGUYỄN THỊ THUÝ	ĐD25A2	7	402B	08h00	
93	2630210227	NGUYỄN THU TRANG	ĐD25A1	1	402B	08h00	
94	2630210038	NGUYỄN TIẾN DŨNG	ĐD25A1	4	402B	08h00	
95	2630210107	NGUYỄN TRUNG KIÊN	ĐD25A2	8	402B	08h00	
96	2630210034	NGUYỄN VŨ MẠNH CẨM	ĐD25A1	4	402B	08h00	
97	2630210161	PHẠM THỊ HUYỀN NGỌC	ĐD25A2	5	402B	08h00	
98	2630210185	PHẠM THỊ NHƯ' QUỲNH	ĐD25A1	4	402B	08h00	
99	2630210207	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	ĐD25A2	5	402B	08h00	
100	2630210232	PHẠM VĂN TUYẾN	ĐD25A1	2	402B	08h00	
101	2630210021	QUẢN THỊ PHƯƠNG ANH	ĐD25A1	4	402B	08h00	
102	2630210113	TẠ THU LAN	ĐD25A1	2	402B	08h00	
103	2630210249	TỔNG DUY VĂN	ĐD25A2	7	402B	08h00	
104	2630210026	TRẦN HÀ CHI	ĐD25A1	1	402B	08h00	
105	2630210053	TRẦN HIỆP	ĐD25A2	8	402B	08h00	
106	2630210212	TRẦN PHƯƠNG THẢO	ĐD25A2	8	402B	08h00	
107	2630210258	VŨ NGỌC ÁNH	ĐD25A2	7	402B	08h00	
108	2630210214	VŨ THỊ THẨM	ĐD25A1	2	402B	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC25A | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 11/07/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
109	2630210124	ĐẶNG THỊ MỸ LINH	ĐD25A2	6	403A	08h00	
110	2630210072	ĐẶNG THỊ THU HÀ	ĐD25A1	2	403A	08h00	
111	2630210155	ĐÀO THỊ KIM NGÂN	ĐD25A1	3	403A	08h00	
112	2630210030	ĐỖ KIM CHI	ĐD25A2	5	403A	08h00	
113	2630210094	ĐỖ THỊ THU HẰNG	ĐD25A2	6	403A	08h00	
114	2630210152	HOÀNG THỊ MINH NGUYỄN	ĐD25A1	1	403A	08h00	
115	2630210045	LÊ THU HIỀN	ĐD25A1	1	403A	08h00	
116	2630210022	LÊ VĂN BÁCH	ĐD25A1	3	403A	08h00	
117	2630210164	LƯƠNG THỊ NHUNG	ĐD25A1	4	403A	08h00	
118	2630210012	MAI THỊ LAN ANH	ĐD25A2	6	403A	08h00	
119	2630210238	NGUYỄN CAO ANH TÚ	ĐD25A2	5	403A	08h00	
120	2630210013	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN ANH	ĐD25A2	8	403A	08h00	
121	2630210181	NGUYỄN KHẮC QUÝ	ĐD25A2	7	403A	08h00	
122	2630210250	NGUYỄN MINH VŨ	ĐD25A2	5	403A	08h00	
123	2630210074	NGUYỄN THANH HÀ	ĐD25A1	3	403A	08h00	
124	2630210223	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	ĐD25A2	8	403A	08h00	
125	2630210059	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	ĐD25A2	8	403A	08h00	
126	2630210191	NGUYỄN THỊ THANH THUỶ	ĐD25A2	8	403A	08h00	
127	2630210266	NGUYỄN THIÊN ĐỨC	ĐD25A1	4	403A	08h00	
128	2630210239	PHẠM ĐỨC TÚ	ĐD25A2	7	403A	08h00	
129	2630210016	PHẠM THỊ PHƯƠNG ANH	ĐD25A1	1	403A	08h00	
130	2630210047	PHẠM THU HIỀN	ĐD25A1	4	403A	08h00	
131	2630210184	PHÙNG THỊ THANH QUỲNH	ĐD25A1	1	403A	08h00	
132	2630210196	THÁI THỊ DIỆU THÚY	ĐD25A1	4	403A	08h00	
133	2630210167	TRẦN HỒNG NHUNG	ĐD25A1	3	403A	08h00	
134	2630210134	TRẦN THỊ BÍCH LUYỆN	ĐD25A1	4	403A	08h00	
135	2630210009	TRẦN THỊ MAI ANH	ĐD25A2	5	403A	08h00	
136	2630210071	TRẦN THỊ THU HÀ	ĐD25A2	8	403A	08h00	
137	2630210224	TRỊNH THỊ HUYỀN TRANG	ĐD25A2	7	403A	08h00	
138	2630210096	TRỊNH THỊ THÚY HẰNG	ĐD25A1	4	403A	08h00	
139	2630210188	ĐỖ THỊ THANH	ĐD25A1	4	403B	08h00	
140	2630210213	DƯƠNG THỊ THẢO	ĐD25A1	3	403B	08h00	
141	2630210201	LẠI HOÀNG ANH THƯƠNG	ĐD25A1	4	403B	08h00	
142	2630210125	LÊ MỸ LINH	ĐD25A2	5	403B	08h00	
143	2630210119	LÊ PHẠM KHÁNH LINH	ĐD25A2	6	403B	08h00	
144	2630210090	NGÔ THỊ HẢO	ĐD25A2	7	403B	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC25A | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 11/07/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
145	2630210237	NGUYỄN HOÀNG TÚ	ĐD25A2	5	403B	08h00	
146	2630210023	NGUYỄN MẠNH BẢO	ĐD25A1	3	403B	08h00	
147	2630210064	NGUYỄN MINH HUYỀN	ĐD25A2	7	403B	08h00	
148	2630210101	NGUYỄN NHẬT HỒNG	ĐD25A1	2	403B	08h00	
149	2630210061	NGUYỄN THANH HUYỀN	ĐD25A2	5	403B	08h00	
150	2630210145	NGUYỄN THỊ BÌNH MINH	ĐD25A1	2	403B	08h00	
151	2630210018	NGUYỄN THỊ LAN ANH	ĐD25A2	6	403B	08h00	
152	2630210001	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	ĐD25A2	5	403B	08h00	
153	2630210205	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	ĐD25A1	3	403B	08h00	
154	2630210148	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	ĐD25A2	5	403B	08h00	
155	2630210146	NGUYỄN TIỀN MẠNH	ĐD25A1	2	403B	08h00	
156	2630210169	NÔNG MINH NHẬT	ĐD25A1	1	403B	08h00	
157	2630210115	PHẠM THỊ THUỶ LINH	ĐD25A2	7	403B	08h00	
158	2630210010	PHAN NGUYỄN PHƯƠNG ANH	ĐD25A1	1	403B	08h00	
159	2630210103	PHÙNG VĂN HỢI	ĐD25A2	8	403B	08h00	
160	2630210077	QUẢNG VĂN HÌNH	ĐD25A2	6	403B	08h00	
161	2630210025	TẠ THỊ CHANG	ĐD25A1	1	403B	08h00	
162	2630210051	TỔNG THỊ HIỀN	ĐD25A1	4	403B	08h00	
163	2630210215	TRẦN PHƯƠNG THỦY	ĐD25A1	4	403B	08h00	
164	2630210243	TRẦN THỊ VINH	ĐD25A1	1	403B	08h00	
165	2630210029	TỪ THỊ KHÁNH CHI	ĐD25A2	8	403B	08h00	
166	2630210264	VŨ HẢI ĐĂNG	ĐD25A1	3	403B	08h00	
167	2630210076	VŨ THÚY HÀ	ĐD25A1	1	403B	08h00	
168	2630210218	VŨ VĂN TIẾN	ĐD25A1	1	403B	08h00	
169	2630210049	ĐẶNG THỊ THU HIỀN	ĐD25A2	6	404A	08h00	
170	2630210041	ĐẶNG THÚY GIANG	ĐD25A1	3	404A	08h00	
171	2630210173	ĐÀO THỊ HÀ PHƯƠNG	ĐD25A1	3	404A	08h00	
172	2630210060	ĐÀO THỊ THU HUYỀN	ĐD25A1	2	404A	08h00	
173	2630210002	ĐỖ THỊ PHƯƠNG ANH	ĐD25A1	3	404A	08h00	
174	2630210168	DƯ THỊ NHÀI	ĐD25A1	3	404A	08h00	
175	2630210187	HÀ PHƯƠNG THANH	ĐD25A2	6	404A	08h00	
176	2630210099	KHUẤT THỊ THANH HỒNG	ĐD25A2	6	404A	08h00	
177	2630210031	LÊ THỊ CHINH	ĐD25A1	2	404A	08h00	
178	2630210263	LÊ THỊ ĐÀO	ĐD25A1	3	404A	08h00	
179	2630210017	LÊ THỊ MINH ANH	ĐD25A1	1	404A	08h00	
180	2630210216	LÊ THỊ THU THỦY	ĐD25A2	7	404A	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC25A | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 11/07/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
181	2630210220	LÊ THỊ THU TRANG	ĐD25A1	3	404A	08h00	
182	2630210007	NGHIÊM THỊ LAN ANH	ĐD25A2	7	404A	08h00	
183	2630210210	NGÔ THỊ PHƯƠNG THẢO	ĐD25A2	7	404A	08h00	
184	2630210032	NGUYỄN HỮU CÔNG	ĐD25A2	6	404A	08h00	
185	2630210204	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	ĐD25A1	1	404A	08h00	
186	2630210217	NGUYỄN THỊ BÍCH THỰC	ĐD25A2	5	404A	08h00	
187	2630210069	NGUYỄN THỊ HÀ	ĐD25A2	8	404A	08h00	
188	2630210091	NGUYỄN THỊ HẢO	ĐD25A2	6	404A	08h00	
189	2630210089	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	ĐD25A2	8	404A	08h00	
190	2630210178	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ĐD25A1	3	404A	08h00	
191	2630210079	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	ĐD25A1	3	404A	08h00	
192	2630210121	NGUYỄN THỊ THUY LINH	ĐD25A2	5	404A	08h00	
193	2630210154	NGUYỄN THU NGUYỆT	ĐD25A2	5	404A	08h00	
194	2630210222	NGUYỄN THU TRANG	ĐD25A2	5	404A	08h00	
195	2630210052	NGUYỄN THUY HIỀN	ĐD25A1	1	404A	08h00	
196	2630210174	PHẠM MINH PHƯƠNG	ĐD25A2	5	404A	08h00	
197	2630210180	PHẠM THỊ HỒNG QUYÊN	ĐD25A1	4	404A	08h00	
198	2630210132	PHẠM THỊ QUỲNH LIỄU	ĐD25A2	6	404A	08h00	
199	2630210011	PHẠM THỊ VÂN ANH	ĐD25A2	7	404A	08h00	
200	2630210236	TRẦN ĐỨC TÍN	ĐD25A2	5	404A	08h00	
201	2630210135	TRẦN THỊ HƯƠNG LY	ĐD25A1	2	404A	08h00	
202	2630210027	TRẦN THỊ PHƯƠNG CHI	ĐD25A2	6	404A	08h00	
203	2630210195	TRẦN THỊ THÚY	ĐD25A2	7	404A	08h00	
204	2630210044	TRẦN TRUNG HIẾU	ĐD25A1	4	404A	08h00	
205	2630210042	VŨ THỊ QUỲNH GIANG	ĐD25A2	8	404A	08h00	